

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ: H48.267-260331-0004

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

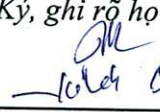
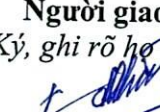
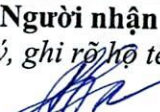
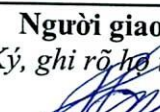
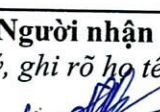
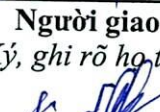
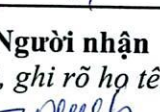
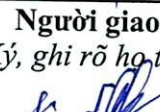
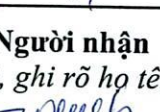
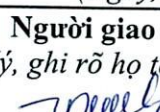
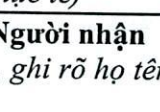
Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 31/03/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 10/05/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....



TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày 31 tháng 3 năm 2026	 giờ..... phút, ngày 01 tháng 4 năm 2026		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày 01 tháng 4 năm 2026			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày 01 tháng 4 năm 2026			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày 01 tháng 4 năm 2026	 giờ..... phút, ngày 01 tháng 4 năm 2026		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	11/5 Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 	nhận ngày 11/5	
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày tháng năm (Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
2. Nhận:	11/5 Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) 	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		



1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
1. Giao:.....	... giờ... phút, ngày... tháng... năm....			
2. Nhận:.....	Người giao	Người nhận		
Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Người giao	Người nhận		

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ ĐẮK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.267-260331-0004**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Giao tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà

Tiếp nhận hồ sơ của: **VŨ THỊ NƠI**

Địa chỉ: đak la 1, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: đak la 1, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0345083421

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn theo Mẫu số 01	Bản chính	1
2	Một trong các giấy tờ sau: + Bản sao một trong các giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. + Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	Bản chính	1
3	THUẾ	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 37 (Ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 35 phút, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14 giờ 35 phút, ngày 11 tháng 05 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nơi

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

OK

VŨ THỊ NOI**Vũ Văn Bình****Ghi chú:**

1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Hà

I. Phần căn cứ:

- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2024; Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

- Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

- Nghị quyết 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí từng loại đất, số lượng vị trí trong bảng giá đất; quyết định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đắk Hà; Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021- 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đắk Hà;

- Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 về việc cho phép tiếp tục thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền và áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định trước thời điểm Nghị quyết 254/2025/QH15 và Nghị định 49/2026/NĐ-CP có hiệu lực;

- Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 10/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Đăk Hà về việc ủy quyền ký hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Vũ Thị Noi, số căn cước: 030160019923, cấp ngày 09/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát; địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Phần nội dung trình

1. Quá trình chuẩn bị, đánh giá hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Vũ Thị Noi.

- Thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định (*gồm có: Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất, biên bản kiểm tra hồ sơ và thực địa vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất ...*);

- Phối hợp tổ chức kiểm tra hồ sơ và thực địa vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất, đối chiếu với điều kiện được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất...; đối chiếu với các quy định pháp luật; đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch xây dựng, quy hoạch khác có liên quan...

2. Kết quả đánh giá về hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất.

- Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất là đất nông nghiệp trong khu dân cư và trong cùng thửa đất được quy hoạch đất ở, phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021- 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà⁽¹⁾;

- Đủ điều kiện được chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 5, Điều 116 Luật Đất đai 2024.

3. Nội dung đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Kính đề nghị Chủ tịch UBND xã Đăk Hà cho phép bà Vũ Thị Noi, thửa đất tại thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi, chuyển mục đích sử dụng 500m² (*Năm trăm mét vuông*) đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 830,964, tờ bản đồ số 228, thôn Đăk La 1, khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

- Vị trí, ranh giới chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính tại thửa đất số 830, 964, tờ bản đồ số 228, do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX lập ngày 17 tháng 4 năm 2026.

⁽¹⁾ Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Phương thức giao đất: Giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

- Giá đất tính tiền sử dụng đất: Theo Nghị quyết 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí từng loại đất, số lượng vị trí trong bảng giá đất; quyết định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: không.

4. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà giao trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan:

- Thuế cơ sở 9 tỉnh Quảng Ngãi: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp, tiền sử dụng đất phải nộp bổ sung, tiền sử dụng đất được hoàn trả (nếu có); hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

- Người sử dụng đất có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có); sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác của pháp luật liên quan.

- Phòng Kinh tế xã Đăk Hà: Lập Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai; xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho người sử dụng đất, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, các cơ quan thanh tra, kiểm toán, các cơ quan chức năng khác có liên quan về tính chính xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ trình cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chịu trách nhiệm về sự đồng bộ, sự phù hợp giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng các loại đối với diện tích đất đề xuất chuyển mục đích. Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với diện tích đất ngoài thực địa so với Giấy chứng nhận QSD đất, QSH tài sản gắn liền với đất.

- Trung tâm phục vụ hành chính công xã Đăk Hà: Thông báo cho người được giao đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có) và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX: Cập nhật, chỉnh lý, lưu trữ hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Phòng Kinh tế xã Đăk Hà kính trình Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên (kính trình);
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Anh Khoa

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH



1. Thửa đất số: 830

Tờ bản đồ địa chính: 228(34)

Xã (Phường, Thị trấn):

Huyện (Thị xã, Quận, TP): Đắk Hà

Tỉnh (TP): Quảng Ngãi

2. Diện tích:

3393 m²

Loại đất: CLN

Đo đạc theo Dự án:

duyet ngày

3. Tên người sử dụng đất: Ông Trần Văn Tạ, Bà Vũ Thị Nơi

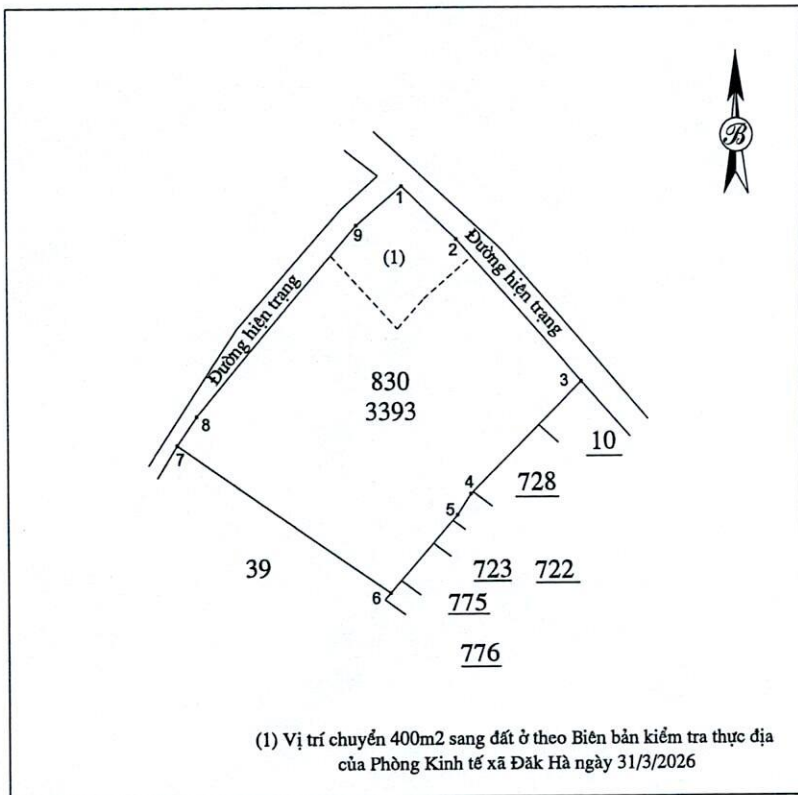
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN ☒ ; Chưa cấp GCN ☐

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có) Ranh giới thửa đất không thay đổi

6. Các thông tin khác cần trích lục: Chuyển mục đích sử dụng

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

7. Sơ đồ thửa đất:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	15,38
2	38,15
3	31,78
4	5,00
5	20,70
6	52,43
7	6,98
8	50,32
9	12,10
1	

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Đinh Trần Công Minh

Đắk Hà, Ngày 4 tháng 4 năm 2026
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC IX

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Thanh Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
(Về việc chuyển mục đích sử dụng đất)

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại thực địa thửa đất số 830,964; tờ bản đồ số 34 (*Nay tờ bản đồ số 118*) thuộc thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Thông tin chung:

1. Thành phần tham gia kiểm tra:

- Đại diện Phòng Kinh tế xã Đăk Hà:

Ông Huỳnh Anh Khoa, Chức vụ: Trưởng phòng

Ông Hoàng Bá Thìn, Chức vụ: Chuyên viên

- Người sử dụng đất: Bà Vũ Thị Noi, ông Trần Văn Tạ; địa chỉ: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thông tin về hồ sơ chuyển mục đích:

- Người sử dụng đất: Bà Vũ Thị Noi, ông Trần Văn Tạ; địa chỉ: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thửa đất số 830,964; tờ bản đồ số 34; Diện tích hiện trạng: 4049 m² đã được cấp Giấy CNQSD đất số AA 06937221 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 30 tháng 11 năm 2023.

- Địa chỉ thửa đất: thôn Đăk La 1 xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích đề nghị chuyển mục đích: 500m²

- Mục đích sử dụng đất đề nghị: Chuyển từ đất đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn.

- Lý do chuyển mục đích: Để tặng cho con xây dựng nhà ở, các công trình phục vụ cuộc sống sinh hoạt của gia đình.

- Thành phần hồ sơ kèm theo:

+ Đơn xin chuyển mục đích (*bản gốc*);

+ Giấy CNQSD đất (*bản gốc*);

II. Nội dung kiểm tra:

1. Nhu cầu sử dụng đất:

Bà : Bà Vũ Thị Noi, ông Trần Văn Tạ đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất một phần thửa đất để xây nhà ở và cam kết sẽ sử dụng đất đúng mục đích, đúng vị trí, đúng ranh giới và không có nhu cầu tách thửa đất sau khi cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.



2. Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất:

- Thửa đất số 830, 964, tờ bản đồ số 34, diện tích 4049m²; hiện đang được sử dụng với mục đích: Đất trồng cây lâu năm.

- Tình trạng sử dụng đất: Thửa đất sử dụng ổn định, không tranh chấp, có ranh giới rõ ràng đúng hiện trạng với Giấy CNQSD đất đã cấp.

- Toàn bộ thửa đất nằm trong khu dân cư thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà.

3. Kiểm tra các yếu tố liên quan đến thửa đất:

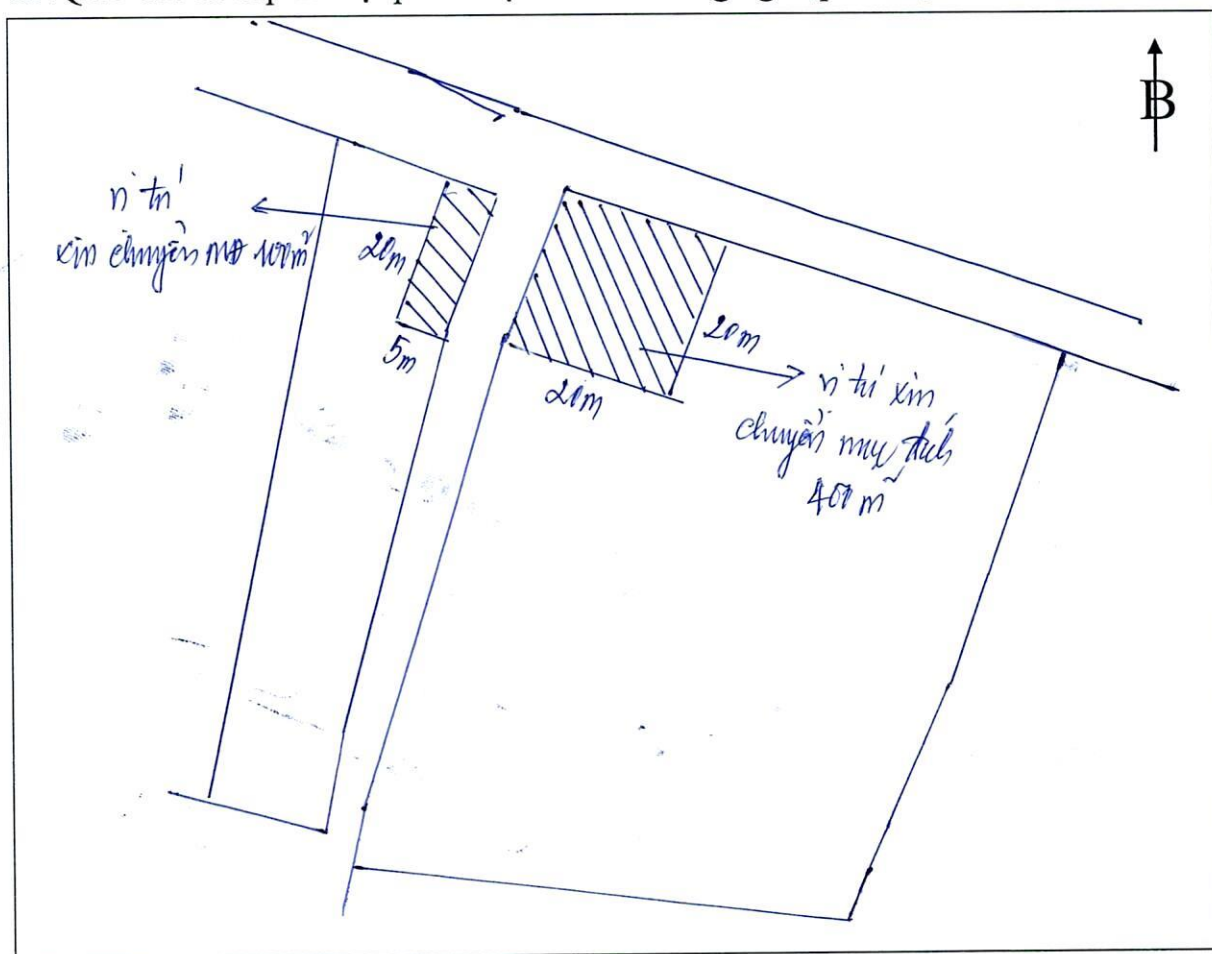
Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật giao thông: Vị trí thửa đất tiếp giáp với đường bê tông nông thôn, đảm bảo việc kết nối với cơ sở kết cấu hạ tầng kỹ thuật giao thông hiện trạng của địa phương.

4. Sự phù hợp của thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

Toàn bộ thửa đất số 830,964, tờ bản đồ số 34, phù hợp điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà được phê duyệt tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2025.

- Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất thuộc trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư.

5. Sơ đồ thửa đất: Chuyển mục đích sử dụng đất theo sơ đồ trên Giấy CNQSD đất đã cấp là một phần diện tích đất nông nghiệp còn lại của thửa đất.



III. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

- Các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật giao thông đảm bảo việc kết nối với cơ sở kết cấu hạ tầng kỹ thuật giao thông hiện trạng của địa phương

- Thửa đất số 830,964, tờ bản đồ số 34, tại địa chỉ thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà thuộc quyền sử dụng của Bà Vũ Thị Nôi, ông Trần Văn Tà đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn với diện tích **500 m²** theo khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai năm 2024⁽¹⁾; khoản 6 Điều 4 Nghị định 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai⁽²⁾.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất của Bà Vũ Thị Nôi, ông Trần Văn Tà theo quy định của pháp luật đất đai.

- Sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đề nghị gia đình Bà Vũ Thị Nôi, ông Trần Văn Tà sử dụng đất đúng các quy định của Luật đất đai và các luật khác có liên quan.

Biên bản được lập vào hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày, đã thông qua cho các thành viên tham gia và thống nhất ký tên./.

PHÒNG KINH TẾ XÃ ĐẮK HÀ



TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Anh Khoa

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

Nôi
Vũ Thị Nôi



(1) : Điều 116. Căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

5. Căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp trong khu dân cư, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở sang đất ở hoặc chuyển mục đích sử dụng các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân là quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

(2) Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

6. Căn cứ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư là quy hoạch sử dụng đất cấp xã hoặc quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Hà, ngày 21 tháng 3 năm 2023

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất^[2]:

Bà: **VŨ THỊ NƠI**, CCCD số: 030160019923, cấp ngày 09/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại^[3] 4049 m² đất trồng cây lâu năm

- Thời hạn sử dụng đất: Ngày 01/07/2064

- Hình thức sử dụng đất^[4]: Sử dụng riêng

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất: số CH 04944, cấp ngày 30/11/2023

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: 500 m² đất trồng cây lâu năm sang đất ở.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

- Hình thức sử dụng đất^[5]: Sử dụng chung của vợ và chồng

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)^[6]: Không

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà

nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có):

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có) ^[7]

Người làm đơn^[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nơi

Vũ Thị Noi

[1] Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do người đề nghị lập phải có theo quy định.

**UBND XÃ ĐẮK HÀ
PHÒNG KINH TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 205 /PKT-TH

Đắk Hà, ngày 03 tháng 4 năm 2026

Về việc đề nghị cung cấp thông tin dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Vũ Thị Nơi

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX.

Căn cứ Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 31/3/2026, Phòng Kinh tế xã Đắk Hà nhận được hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của Bà Vũ Thị Nơi, địa chỉ thửa đất tại thôn Đắk La 1, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi (mã hồ sơ số H48.267-260331-0004). Sau khi kiểm tra nội dung đề nghị của người sử dụng đất.

Phòng Kinh tế kính đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX phối hợp thực hiện một số nội dung sau (Bước 2, Phụ lục II Quyết định 1300/QĐ-UBND, thời gian thực hiện 4 ngày):

- Cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với thửa đất số 830, 964, tờ bản đồ số 34, thuộc thôn Đắk La 1, xã Đắk Hà, tỉnh Quảng Ngãi (có Hồ sơ kèm theo).

- Hồ sơ được thực hiện theo quy định giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; do đó đề nghị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IX thực hiện và gửi kết quả về phòng trước ngày 06/4/2026 để tổng hợp, tham mưu theo quy định.

Đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX quan tâm phối hợp thực hiện đảm bảo đúng theo quy trình, thời gian theo quy định./.

Nơi nhận:

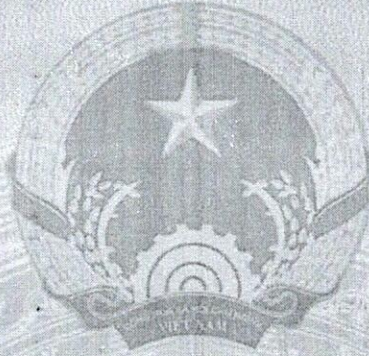
- Như trên (p/h);
- UBND xã (thay b/c);
- TTPVHCC xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Huỳnh Anh Khoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông Trần Văn Tạ

Năm sinh: 1959, Căn cước công dân số: 030059005525

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Bà Vũ Thị Nơ

Năm sinh: 1960, Căn cước công dân số: 030160019923

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

DK 631515

II. Tài sản đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- Địa chỉ sử dụng đất: Thôn 1, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng
34	830	3393	Sử dụng riêng	Đất trồng cây lâu năm	Thời hạn sử dụng đất đến ngày 01/07/2064	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất
34	964	656	Sử dụng riêng	Đất trồng cây lâu năm	Thời hạn sử dụng đất đến ngày 01/07/2064	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm:

a) Loại cây: Cao su

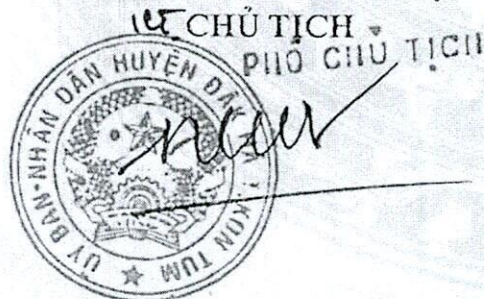
c) Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng

d) Thời hạn sở hữu: -/-

b) Diện tích: 4049m²

6. Ghi chú: Không.

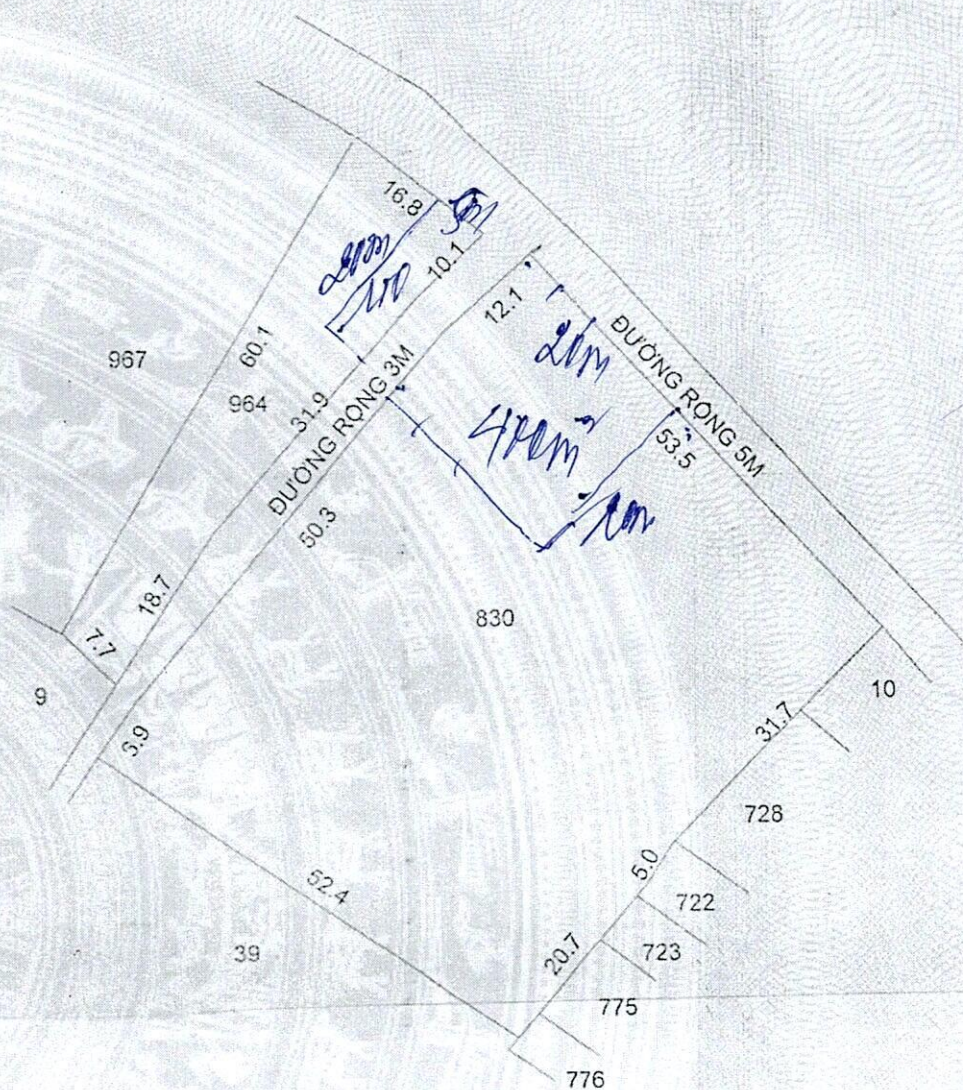
Huyện Đăk Hà, ngày 30. tháng 11. năm 2023.
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ,



Nguyễn Minh Vương

Số vào sổ cấp GCN: CH04944

III. Sơ đồ thửa đất là c và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 3 5 2 4 2 3 0 0 4 9 4 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Về việc xin chuyển mục đích sử dụng đất

1. Cá nhân sử dụng đất:

Họ và tên: Vũ Thị Nôi, năm sinh: 1960

CCCD số: 030160019923, cấp ngày 09/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát.

Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Nội dung cam kết:

Hiện nay tôi đang làm hồ sơ xin chuyển mục đích tại thửa đất số 830,964, tờ bản đồ 228, diện tích 500 m², tại thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

Về nguồn gốc: Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

Nay tôi xin cam kết chuyển 500m², trong đó : 400 m² là trong hạn mức và 100 m² là ngoài hạn mức theo quy định của pháp luật. Hiện nay tôi xin chuyển mục đích sử dụng đất và không lựa chọn thửa đất trên để xin miễn giảm thuế sử dụng đất, nếu sau này có vi phạm trong thanh tra, kiểm tra mà phát hiện vi phạm thì tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm và hoàn trả khi nhà nước truy thu tiền sử dụng đất./.

Đăk Hà, ngày 09 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT

/Nôi

Vũ Thị Nôi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: VŨ THỊ NƠI

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 030160019923

[07] Địa chỉ: Thôn Đăk La 1

[08] Xã/ phường/ đặc khu: Đăk Hà [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 830,964; Tờ bản đồ số: 34

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Đăk La 1

1.2.2. Xã/ phường/ đặc khu: Đăk Hà

1.2.4. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn

1.5. Diện tích (m²): 500

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhà nước giao đất;

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà:Loại nhà:Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

- Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình:.....
 Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....
 Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....
 2.2. Diện tích nhà (m²):
 Diện tích xây dựng (m²):
 Diện tích sàn xây dựng (m²):
 2.3. Nguồn gốc nhà:
 a) Tự xây dựng:
 - Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):
 b) Mua, thừa kế, tặng cho:
 - Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm
 2.4. Giá trị nhà (đồng):.....
 3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐
 (đồng):
 4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
 5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):
- | STT | Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu | Mã số thuế | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------------------|------------|---|------------------|
| 1 | Vũ Thị Nơi | | 030160019923 | |
| 2 | Trần Văn Tà | | 030059005525 | |
6. Giấy tờ có liên quan, gồm:
 -
 -
 Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
 Họ và tên:.....
 Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày..... tháng..... năm.....
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
 (Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
 điện tử)

Nơi

Vũ Thị Nơi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
 (Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm
 [02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **VŨ THỊ NƠI**
 [05] Ngày/tháng/năm sinh: 10/10/1960
 [06] Mã số thuế:
 [07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):
 030160019923
 [08] Ngày cấp: 09/01/2022 [09] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
 [10] Địa chỉ cư trú:
 [10.1] Số nhà:..... [10.2] Đường/phố:
 [10.3] Tổ/thôn: Đăk La 1 [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Đăk Hà
 [10.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
 [11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:
 [12] Điện thoại:
2. Đại lý thuế (nếu có):
 [13] Tên đại lý thuế:
 [14] Mã số thuế:
 [15] Hợp đồng đại lý thuế: số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
01	Vũ Thị Noi		030160019923	
02	Trần Văn Tà		030059005525	

[17] Địa chỉ thửa đất:
 [17.1] Số nhà: [17.2] Đường/phố:
 [17.3] Tổ/thôn: Đăk La 1 [17.4] Xã/phường/đặc khu: Đăk Hà
 [17.5] Tỉnh/Thành phố: Kon Tum
 [18] Là thửa đất duy nhất: ☐
 [19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận:¹ DK 631515 [20.2] Ngày cấp: 30/11/2023

[20.3] Thửa đất số: 830,964

[20.4] Tờ bản đồ số: 228

[20.5] Diện tích: 500

[20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích:..... [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà:.....[25.2] Diện tích:.....[25.3] Hệ số phân bổ:

.....

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):

< Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>
Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày.....tháng..... năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu
(nếu có)/Ký điện tử)

Nơi

Vũ Thị Nơi

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: **VŨ THỊ NƠI**

[28] Ngày/tháng/năm sinh: 10/10/1060

[29] Mã số thuế:

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: 030160019923

[31] Ngày cấp: 09/01/2022

[32] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: Đăk La 1 [33.4] Xã/Phường/Đặc khu: Đăk Hà

[33.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi.

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: DK 631515 [34.2] Ngày cấp: 30/11/2023

[34.3] Thửa đất số: 830,964 [34.4] Tờ bản đồ số: 228

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...):
.....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: Các đường còn lại của xã Đăk La cũ

[41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: 80.000 [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng): 80.000 đồng

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
400	100	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):



- [45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:
5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:
 [47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):
5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:
 [49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:
 [51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):
5.5. Đất lấn chiếm:
 [52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:
 [54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày 22 tháng 11 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG²

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Anh Khoa



¹ Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chỉ tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo *Số giấy chứng nhận* do người nộp thuế kê khai.

² Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

II. Tựa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Tựa đất:

- Địa chỉ sử dụng đất: Thôn 1, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng
34	830	3393	Sử dụng riêng	Đất trồng cây lâu năm	Thời hạn sử dụng đất đến ngày 01/07/2064	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất
34	964	656	Sử dụng riêng	Đất trồng cây lâu năm	Thời hạn sử dụng đất đến ngày 01/07/2064	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm:

a) Loại cây: Cao su

c) Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng

d) Thời hạn sở hữu: -/-

6. Ghi chú: Không.

b) Diện tích: 4049m²

Huyện Đắk Hà, ngày 30 tháng 11 năm 2023

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ

ỦY CHỨC TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Vương

Số vào sổ cấp GCN: CH04944

III. Sơ đồ thửa đất và tài sản khác gắn liền với đất



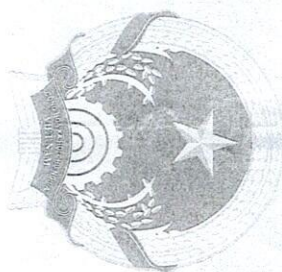
IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông Trần Văn Tà

Năm sinh: 1959, Căn cước công dân số: 030059005525

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Bà Vũ Thị Nôi

Năm sinh: 1960, Căn cước công dân số: 030160019923

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 3 5 2 4 2 3 0 0 4 9 4 4

DK 631515

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	Cây hàng năm							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác							
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...								
	<i>Cộng cây hàng năm</i>							
II	Cây lâu năm							
	<i>Cộng cây lâu năm</i>		830,964	3549				
	Tổng cộng							

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

ngày tháng ... năm

CHỦ HỘ
(Ký ghi rõ họ tên)
NƠ

Vũ Thị Nơ

CÁN BỘ THUẾ
(Ký ghi rõ họ tên)



..., ngày ... tháng ... năm

UBND XÃ/PHƯỜNG/ĐẠC KHU
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;
- UBND: Ủy ban nhân dân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: VŨ THỊ NOI

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 1960

[06] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế): 030160019923

[08] Ngày cấp: 09/01/2022 [09] Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: Đăk La 1 [10.4] Phường/xã/đặc khu: Đăk Hà

[10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: [16.2] Đường/phố:

[16.3] Tổ/thôn: Đăk La 1 [16.4] Phường/xã/đặc khu: Đăk Hà

[16.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[17] Sở địa chính: [18] Thừa đất số: 830,964 [19] Tờ bản đồ số: 34

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất:



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: 030059005525

Họ và tên / Full name:

TRẦN VĂN TẠ

Ngày sinh / Date of birth: 10/01/1959

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Chí Minh, Thành phố Chí Linh, Hải Dương

Nơi thường trú / Place of residence: Thôn 1A

Đăk La, Đăk Hà, Kon Tum

Có giá trị đến

Date of survey
Kbong

Không thời hạn



Seo chấm G: 1cm dưới trước đầu

mặt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 13/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Ngân trợ trái

L'opinion de l'auteur

Ngân trợ phí

1892-1900

Phạm Công Nguyên

IDVNM0590055255030059005525<<4
5901102M9912315VNM<<<<<<<<<<6
TRAN<<VAN<TA<<<<<<<<<<<<<<<<<



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: 030160019923

Họ và tên / Full name:

VŨ THI NƠI

Ngày sinh / Date of birth: 10/10/1960

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Chí Minh, Thành phố Chí Linh, Hải Dương

Nơi thường trú / Place of residence:

Đắk La, Đắk Hà, Kon Tum

Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification

Seo nôi C 2cm trên trước cạnh

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 09/01/2022

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger



Ngôn ngữ pháp
Faint text below the title.

IDVNM1600199239030160019923<<8
6010106F9912315VNM<<<<<<<<<<<4
VU<<THI<N0I<<<<<<<<<<<<<<<<